

Bản án số: 84/2026/HS-PT  
Ngày: 08 - 04 - 2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Giang

*Các Thẩm phán:*

1/. Ông Trần Thanh Tòng;

2/. Ông Nguyễn Thiện Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Bảo Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 04 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 29/2026/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2026/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Hoàng L**, sinh năm 1983 tại Tây Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố B, phường L, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1960 và bà Lê Thị C, sinh năm 1961; có vợ Võ Xuân L1, sinh năm 1985 và có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn bị cáo Nguyễn Thái P, các bị hại không có kháng cáo, kháng nghị. Tòa không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thái P đã tái phạm, chưa được xoá án tích về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, bị cáo P sống lang thang. Để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của người khác để bán lấy tiền. Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô, bị cáo P điều khiển xe đến tiệm sửa xe “Lâm” tại số G, hẻm C, đường Đ, khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh gặp bị cáo Nguyễn Hoàng L để bán. Do làm nghề sửa xe và mua bán phụ tùng xe mô tô, mặc dù biết rõ nguồn gốc các xe bị cáo P mang đến bán là tài sản chiếm đoạt của người khác nhưng vì giá bán xe rẻ, đồng thời có thể rẽ thành phụ tùng bán cho người khác kiếm lời nên bị cáo L đồng ý mua. Trong khoảng thời gian từ ngày 25-11-2024 đến tháng 3-2025, bị cáo P đã thực hiện nhiều vụ chiếm đoạt tài sản là xe mô tô các loại của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 22-12-2024, bị cáo P cùng bị hại Nguyễn Phương B, có quen biết từ trước trong lúc nhậu tại quán “K” thuộc khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh. ông B đưa chìa khoá xe mô tô Yamaha, loại Sirius biển số 70E1- 125.49 cho bị cáo P để đi mua đồ về nhậu, sau khi đi về, bị cáo P không trả lại chìa khoá xeco ông B rồi tiếp tục ngồi nhậu. Khi thấy ông B đang nói chuyện với bạn gái nên không để ý xe mô tô, bị cáo P lén lút lấy xe chạy đi đến quán C1 nằm ngủ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo P điều khiển xe đến tiệm sửa xe bán cho bị cáo L được số tiền là 2.900.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được xe, bị cáo Lâm tháo rời thành các phụ tùng rồi bán lại cho người khác được số tiền 3.900.000 đồng, thu lợi số tiền 1.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KLĐG-TTHS, ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã H kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: đỏ đen, dung tích: 110cm<sup>3</sup>, số máy: 5C64-948499; số khung: CS5C640CY948476, nguồn gốc: sản xuất, lắp ráp trong nước, đăng ký lần đầu ngày 11-12-2012, biển số 70E1-125.49 tại thời điểm ngày 22-12-2024 có giá trị là 8.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Bị cáo P và bị hại Trần Minh T, sinh năm 1987 là bạn bè quen biết từ trước. Khoảng 21 giờ 00 ngày 07-01-2025, bị cáo P điện thoại nói với bị hại T biết là có công trình ở khu vực T cần người làm, hỏi T có đi làm hay không. Bị hại T nghe nói vậy thì rủ bị cáo P đi hát karaoke. Lúc này, bị hại T điều khiển xe mô tô biển số 70G1-593.00, nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu đỏ đen xám chở P đi đến quán K tại khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh để hát. Tại đây cả hai vào phòng uống bia và hát thì bị hại T để chìa khoá xe mô tô của mình trên bàn và hát cùng P. Lợi dụng lúc bị hại T đang hát, không để ý thì bị cáo P lén lút lấy chìa khoá xe mô tô đang để trên bàn rồi nói với T là đi vệ sinh nhưng thực tế ra ngoài mở khoá xe mô tô biển số 70G1-593.00 điều khiển đi đến tiệm sửa xe bán cho bị cáo L được số tiền 3.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được xe, bị cáo Lâm rẽ thành các đồ phụ tùng rồi bán lại cho người khác được tổng số tiền 5.500.000 đồng, thu lợi số tiền 2.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS, ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện D kết luận: xe

mô tô biển số 70G1-593.00, nhãn hiệu Honda Air Blade; màu: đỏ đen xám; số khung: RLHJF630XFZ39392; số máy: JF63E1913948; tại thời điểm ngày 07-01-2025 có giá trị là 16.833.000 đồng.

Vụ thứ ba: Do trước đó từng làm chung công trình nên giữa bị cáo P và bị hại Dương Ngọc T1, sinh năm 1970, trú tại khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh có quen biết với nhau. Ngày 25-11-2024, để có tiền tiêu xài nên bị cáo P đến gặp bị hại T1 nói dối là có người muốn khoan giếng nhà ở khu vực cầu G thuộc phường T, tỉnh Tây Ninh cần thuê khoan giếng, bị hại T1 tin là thật nên yêu cầu bị cáo P đi cùng xe để gặp người kêu khoan giếng. Sau đó, bị hại T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo IV, màu đỏ đen, biển số 70H1-014.72 chở bị cáo P đi đến quán cà phê “Thanh Huyền” thuộc khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, P nói dối là đợi chủ nhà đến ký hợp đồng nên bị cáo P kêu bị hại T1 đưa xe mô tô đi mua đồ ăn sáng, sau khi nhận được xe, bị cáo P điều khiển xe chạy đến tiệm sửa xe để bán cho bị cáo L được số tiền 2.200.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được xe mô tô, bị cáo Lâm rã thành các đồ phụ tùng rồi bán lại cho người khác được tổng số tiền 2.900.000 đồng, thu lợi số tiền 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 4318/KL-HĐĐGTS, ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tổ tụng hình sự tỉnh Tây Ninh kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha; số loại Nouvo SP11; nước sản xuất: Việt Nam; màu: đen ánh kim đỏ; biển số: 70H1-014.72; số máy: 5P11-336812; số khung: RLHCSP110BY336809; dung tích: 132,6 cm<sup>3</sup> tại thời điểm định giá ngày 25-11-2025 có giá trị là 5.540.000 đồng.

Vụ thứ tư: Do có quen biết từ trước với bị hại Phan Văn M, sinh năm 1967, trú tại ấp T, xã C, tỉnh Tây Ninh nên ngày 27-01-2025, Bị cáo P gọi điện rủ bị hại Mộng nhậu ông M đồng ý. Sau đó, bị hại M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển số 70D1-136.20 chở bị cáo P đến một quán nước trên đường Q đoạn thuộc ấp T, xã C, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, bị cáo P kêu ông M dừng xe, đợi tại quán nước và mượn xe mô tô để đi mua đồ về nhậu. Sau khi có xe, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 70D1-136.20 đến tiệm sửa xe bán cho bị cáo L được số tiền 2.700.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được xe, bị cáo Lâm rã thành các đồ phụ tùng rồi bán lại cho người khác được tổng số tiền 3.700.000 đồng, thu lợi số tiền 1.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 4320/KL-HĐĐGTS, ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tổ tụng hình sự tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha; số loại Sirius-5C64; nước sản xuất: Việt Nam; màu: đỏ-đen; biển số: 70D1-136.20; số máy: 5C64194019; số khung: CS5C6409Y 194011; dung tích: 110,3 cm<sup>3</sup> tại thời điểm định giá tài sản ngày 15-01-2025 có giá trị là 3.660.000 đồng.

Vụ thứ năm: Trong thời gian sống lang thang và ngủ ở các quán vắng trước Bệnh viện Đa khoa tỉnh T, bị cáo P có quen biết với bị hại Nguyễn Thị Bích P1, sinh năm 1989, trú tại phường T, tỉnh Tây Ninh đang nuôi mẹ ruột nằm viện điều trị. Ngày 06-02-2025, bị hại P1 gọi điện thoại cho bị cáo P hỏi mượn 1.700.000

đồng để đóng viện phí thì bị cáo P nói dối là đang làm cho người khác tại vườn măng cầu gần khu vực núi Bà Đ, hứa sẽ mượn tiền chủ vườn cho bị hại P1 rồi hẹn gặp nhau tại quán nước trên đường Đ thuộc khu phố N, phường B, tỉnh Tây Ninh thì bị hại P1 đồng ý. Khi bị hại P1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng, biển số 70D1-068.82 đến quán nước gặp bị cáo P. Tại đây, bị cáo P nói dối là mượn xe mô tô trên để đi gặp chủ vườn lấy tiền, sau khi có xe bị cáo P điều khiển xe mô tô chạy đi đến tiệm sửa xe bán cho bị cáo L được số tiền 2.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua được xe, bị cáo Lâm đã thành các đồ phụ tùng rồi bán lại cho người khác được tổng số tiền 3.500.000 đồng, thu lợi số tiền 1.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS, ngày 30-6-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: xe Yamaha Sirius, biển số 70D1-068.82; số khung: CS5C640BY628624; số máy: SC64-628638; đăng ký lần đầu năm 2011, tại thời điểm ngày 06-02-2025 có giá trị là 6.000.000 đồng.

Quá trình làm việc, bị cáo Nguyễn Thái P còn khai nhận thực hiện thêm 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô của người khác trên địa bàn xã C của ông Lại Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh và địa bàn phường T. Tuy nhiên, đối với vụ xảy ra trên địa bàn xã C, bị hại không cung cấp được tài liệu thể hiện thông tin, biển số xe mô tô và hiện không thu giữ được tài sản nên không đủ cơ sở để xác định giá trị tài sản đối với xe mô tô trên. Đối với vụ xảy ra trên địa bàn phường T, hiện chưa xác định được bị hại nên sẽ được xử lý ở một vụ án khác khi có đủ căn cứ.

*Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 21/2026/HS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh, đã xử:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 01(một) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

#### **\* Nội dung kháng cáo:**

Ngày 02 tháng 02 năm 2026, bị cáo Nguyễn Hoàng L có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

#### **Tại phiên tòa phúc thẩm;**

Bị cáo L trình bày kháng cáo: xin được xem xét cho bị cáo được hưởng án treo lý do bị cáo có cha mẹ già, nuôi con nhỏ, đã nộp tiền khắc phục hậu quả.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị: Xét thấy, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu đã nộp 1/2 số tiền bồi thường và nộp đủ số tiền thu lợi bất chính là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện áp dụng chế định án treo. Có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L. Sửa bản án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo 01 năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không tranh luận.

Thư ký đọc bài bào chữa của luật sư bảo vệ cho bị cáo L có nội dung chính như sau:

Bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cụ thể: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin nhẹ hình phạt là tình tiết khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tự nguyện nộp 20.016.000 đồng đủ số tiền bồi thường và 5.700.000 đồng tiền thu lợi bất chính theo bản án sơ thẩm đã tuyên là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện cho hưởng án treo. Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo L.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo, đã hối hận, cố gắng là công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02-02-2026 bị cáo Nguyễn Hoàng L có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: bị cáo Nguyễn Hoàng L và bị cáo Nguyễn Thái P có mối quan hệ mua bán xe mô tô các loại. Trong khoảng thời gian từ 25-11-2024 đến tháng 3-2025 bị cáo L đã mua của bị cáo Nguyễn Thái P 07 xe mô tô các loại, không có giấy tờ, nguồn gốc. Cơ quan điều tra đã làm rõ được bị cáo P đã chiếm đoạt 05 xe mô tô các loại tại các địa bàn trong tỉnh Tây Ninh như: phường L, phường N, xã C ... tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 40.033.000 đồng. Bị cáo L thu lợi bất chính là 5.700.000 đồng, những chiếc xe mô tô bị cáo L mua đều vào ban đêm, khi mua bán bị cáo L biết rõ là xe gian vì hám lợi nên vẫn mua, tổng giá

trị 05 xe mô tô các loại trong vụ án này là 40.033.000 đồng. Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh xét xử bị cáo L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: về ý thức chủ quan, bị cáo biết rõ là tài sản gian nhưng vẫn cố ý mua, vì mục đích động cơ tư lợi cá nhân, mua nhiều lần để rồi phụ tùng bán kiếm lời, mục đích rồi phụ tùng xe ra bán là tránh sự phát hiện của chủ sở hữu và cơ quan chức năng, mức độ nguy hiểm cho xã hội cao, không đủ điều kiện áp dụng chế định án treo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: bị cáo L có nghĩa vụ trả lại tài sản phạm pháp là các xe mô tô đã mua, tuy nhiên bị cáo đã rồi phụ tùng xe ra bán nên tài sản không còn, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 20.016.000 đồng là  $\frac{1}{2}$  trong tổng số tiền 40.033.000 đồng để khắc phục hậu quả và 5.700.000 đồng thu lợi bất chính là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Có căn cứ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Hoàng L.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2026/HS-ST ngày 28-01-2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng L 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Ghi nhận bị cáo L đã nộp 20.016.000 (hai mươi triệu, không trăm mười sáu ngàn) đồng tiền bồi thường và 5.700.000 (năm triệu bảy trăm ngàn) đồng tiền thu lợi bất chính theo biên lai thu số 0001323 ngày 27-3-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

4. Án phí: Bị cáo L không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I. TANDTC tại Hà Nội;
- Tòa Phúc thẩm TANDTC. tại TP. HCM
- Viện Công tố & KSXX phúc thẩm tại TP. HCM;
- Phòng GDKT;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 10-Tây Ninh;
- TAND KV 10 – Tây Ninh;
- THADS KV 10- Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thanh Giang**